

Số: *1402* /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày *29* tháng *12* năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

*Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính);*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 của Bộ Xây dựng.

**Điều 2.** Giao Văn phòng Bộ là đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này. Các đơn vị có trách nhiệm chủ động triển khai nhiệm vụ được giao, đảm bảo chất lượng và tiến độ theo Kế hoạch.

**Điều 3.** Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách chi thường xuyên của Bộ theo quy định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng (để chỉ đạo t/h);
- Trung tâm Thông tin (để đăng tải);
- Lưu: VT, VP (KSTT).

**KT, BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Văn Sinh**



## KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 1462 /QĐ-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
<b>I</b>	<b>Tham gia ý kiến về nội dung quy định thủ tục hành chính (TTHC) tại đề nghị xây dựng, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)</b>				
1	Tham gia ý kiến về nội dung quy định TTHC tại đề nghị xây dựng VBQPPL và dự án, dự thảo VBQPPL.	Văn bản tham gia ý kiến	Văn phòng Bộ	Đơn vị chủ trì soạn thảo VBQPPL có quy định về TTHC.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ do đơn vị chủ trì soạn thảo gửi.
<b>II</b>	<b>Công bố, công khai TTHC</b>				
1	Công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.	Quyết định công bố TTHC được Bộ trưởng ký ban hành.	Đơn vị chủ trì soạn thảo VBQPPL có quy định về TTHC.	Văn phòng Bộ	20 ngày trước ngày VBQPPL có hiệu lực hoặc 03 ngày kể từ ngày VBQPPL được thông qua/ký ban hành (đối với VBQPPL có hiệu lực kể từ ngày thông qua/ngày ký ban hành).
2	Công khai TTHC đã được công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.	TTHC được cập nhật và công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC	Văn phòng Bộ	Đơn vị chủ trì soạn thảo VBQPPL có quy định về TTHC	- 10 ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định công bố TTHC. - 02 ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định công bố TTHC (đối với VBQPPL



					có hiệu lực kể từ ngày thông quá/ký ban hành).
3	Công khai quyết định công bố TTHC trên Cổng thông tin điện tử BXD (có kết nối, tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC)	Quyết định công bố TTHC được đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử BXD.	Trung tâm Thông tin	Văn phòng Bộ	- 10 ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định công bố TTHC. - 02 ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định công bố TTHC (đối với VBQPPL có hiệu lực kể từ ngày
4	Công bố, công khai danh mục TTHC được thực hiện tại Bộ phận một cửa Bộ Xây dựng, Bộ phận một cửa thuộc Cục Công tác phía Nam	- Quyết định công bố danh mục TTHC được tiếp nhận, trả kết quả tại BPMC. - Niêm yết công khai nội dung TTHC tại Bộ phận một cửa	Văn phòng Bộ	Đơn vị chủ trì soạn thảo VBQPPL có quy định TTHC	- Ngày quyết định công bố TTHC có hiệu lực.
5	Rà soát, chuẩn hóa các TTHC thuộc phạm vi quản lý ngành Xây dựng trên cơ sở dữ liệu TTHC - Công dịch vụ công Quốc gia	Các TTHC được chuẩn hóa theo văn bản quy phạm pháp luật	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên
III	<b>Đề xuất, thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025</b>				
	Các đơn vị thực hiện theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ năm 2022.				
IV	<b>Hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 101/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ về việc đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Quyết định số 199/QĐ-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa đối với nhóm TTHC, quy</b>				

<b>định liên quan đến lý lịch tư pháp và yêu cầu nộp bản sao giấy tờ có công chứng, chứng thực</b>						
1	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 62/2016/NĐ-CP	Nghị định số	Nghị định sửa đổi, bổ sung	- Vụ Khoa học công nghệ và môi trường. - Cục Giám định NN về CLCTXD		Quý I/2022
2	Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2014/TT-BXD	Thông tư số	Thông tư sửa đổi, bổ sung	Cục Giám định NN về chất lượng công trình xây dựng	- Văn phòng Bộ - Vụ Pháp chế	Quý I/2022 (hoặc các nội dung thực thi được quy định tại Nghị định sửa Nghị định số 62/2016/NĐ-CP)
3	Sửa đổi, bổ sung Nghị định 76/2015/NĐ-CP	Nghị định	Nghị định sửa đổi, bổ sung	Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản	- Văn phòng Bộ - Vụ Pháp chế	Quý I/2022
<b>V</b>	<b>Đẩy mạnh hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4</b>					
1	Rà soát, chuẩn hóa các TTHC trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử Bộ Xây dựng thống nhất với Cổng dịch vụ công Quốc gia		Danh mục TTHC thống nhất trên Cổng cấp Bộ và Cổng Quốc gia	Trung tâm Thông tin	- Các Cục: GD, HĐXD, QLN, KTXD, HTKT, CPN. - Các Vụ: QHKT, KHCN. - Văn phòng Bộ	Thường xuyên khi phát sinh TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ
2	Tuyên truyền việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến cấp bộ, việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến những TTHC được tích hợp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia; tập huấn, hướng dẫn việc sử dụng Cổng dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử Bộ Xây dựng.		Các sản phẩm báo viết, báo hình, phát thanh; chương trình tập huấn, hướng dẫn sử dụng	Trung tâm Thông tin	- Các Cục: GD, HĐXD, QLN, KTXD, HTKT, CPN. - Các Vụ: QHKT, KHCN. - Văn phòng Bộ	Thường xuyên



3	Tích hợp, đưa vào triển khai chính thức việc thanh toán trực tuyến phí/lệ phí giải quyết thủ tục hành chính tại Công dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử của Bộ trên nền tảng thanh toán trực tuyến của Công dịch vụ công quốc gia.	Việc thanh toán trực tuyến được thực hiện	Trung tâm Thông tin	- Các Cục: GD, HĐXD, QLN, KTXD, HTKT, CPN. - Các Vụ: QHKT, KHCHN. - Thanh tra Bộ. - Văn phòng Bộ.	Quý I/2022
4	Đôn đốc các địa phương hoàn thành việc tích hợp dịch vụ công trực tuyến cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ, cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến đã được Bộ Xây dựng triển khai và tích hợp trên Công Dịch vụ công quốc gia.	Dịch vụ công trực tuyến cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ, cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng được thực hiện	Trung tâm Thông tin	- Cục HĐXD, Vụ QHKT, - Văn phòng Bộ	Tháng 1/2022 và thường xuyên
5	Hoàn thành việc tích hợp, triển khai chính thức việc thanh toán trực tuyến thu phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng trên Công Dịch vụ công quốc gia.	Dịch vụ thu phạt trực tuyến được thực hiện	Trung tâm Thông tin	- Thanh tra Bộ. - Văn phòng Bộ.	Quý I/2022 và thường xuyên
<b>VI</b>	<b>Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC</b>				
	Các đơn vị thực hiện theo Kế hoạch thực hiện Đề án 468 về đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Kế hoạch thực hiện Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.				
<b>VII</b>	<b>Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về giải quyết TTHC và quy định hành chính</b>				
1	Đầu mối theo dõi, tổng hợp, đôn đốc, báo cáo tình hình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị	Báo cáo	Văn phòng Bộ	- Các đơn vị được giao xử lý phản ánh, kiến nghị. - Trung tâm Thông tin	Định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của CP, Thủ tướng CP, VPCP

2	Đầu mỗi tổng hợp, theo dõi, đôn đốc phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận qua Cổng thông tin điện tử của Bộ	Phản ánh, kiến nghị	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị được giao xử lý phản ánh, kiến nghị; Văn phòng Bộ	Thường xuyên
3	Đầu mỗi tổng hợp, theo dõi, đôn đốc phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Phản ánh, kiến nghị	Văn phòng Bộ	Các đơn vị được giao xử lý phản ánh, kiến nghị	Thường xuyên
4	Đầu mỗi tiếp nhận, tổng hợp, theo dõi, đôn đốc việc xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về giải quyết TTHC	Phản ánh kiến nghị	Văn phòng Bộ	Các đơn vị được giao xử lý phản ánh, kiến nghị	Thường xuyên
<b>VIII Thực hiện các nhiệm vụ khác</b>					
1	Lồng ghép hoạt động kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC năm 2022 trong hoạt động kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022 tại một số đơn vị thuộc Bộ.	Kết luận kiểm tra	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cục, vụ, Thanh tra, Văn phòng Bộ.	Sau 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc kiểm tra
2	Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC	Hội nghị, tài liệu tập huấn	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan	Khi có quy định mới liên quan
3	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Báo cáo	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan	Hàng quý, năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của CP, Thủ tướng CP, VPCP.